

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2019/HS-PT

Ngày 10 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thế Phương

Các Thẩm phán:

Bà Võ Thị Thanh Phụng

Bà Bùi Kim Rết

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Minh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Đức N; do có kháng cáo của bị cáo Phạm Đức N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2018/HS-ST ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Bị cáo kháng cáo:

Phạm Đức N - sinh năm 1984 tại Lâm Đồng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 21A/2, thôn N1, xã L, huyện Đ1, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 8/12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Con ông Phạm Văn D- sinh năm 1956 và Hà Thị Ph- sinh năm 1957. Vợ: Nguyễn Thị Hoàng T- sinh năm 1987. Con: 01 người, sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2010/HSST ngày 12/3/2010 của Tòa án nhân dân huyện D1, tỉnh Lâm Đồng, xử phạt bị cáo 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đóng tiền án phí HSST. Ngày 15/3/2018, bị

cáo bị khởi tố và được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay.

Ngoài ra, vụ án còn có đại diện bị hại, bị đơn dân sự nhưng không có kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Phạm Đức N là người có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 28/10/2015, có giá trị đến ngày 28/10/2020.

Vào khoảng 03 giờ sáng, ngày 28/01/2018, Phạm Đức N điều khiển xe ô tô tải biển số 49C- 073.47 chở xi măng đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến tỉnh Lâm Đồng theo Quốc lộ 20. Đến khoảng 05 giờ 50 phút sáng cùng ngày, N điều khiển xe ô tô tải trên đi đến km 32+450m, Quốc lộ 20 thuộc ấp P, xã L1, huyện Đ, lưu thông với vận tốc khoảng 50 – 60km/h, thì phát hiện phía trước cùng chiều có 01 xe ô tô tải không rõ biển số, lúc này N điều khiển xe ô tô sang bên phần đường dành cho xe đi ngược chiều để vượt xe ô tô tải trên, khi xe ô tô tải do N điều khiển sang hết phần đường dành cho xe đi ngược chiều thì đụng vào xe mô tô biển số 59L2-311.08 do anh Triệu Kim H đang lưu thông theo chiều ngược lại gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Triệu Kim H chết trên đường đi cấp cứu. Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 030/TT/2018 ngày 14/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân chết của anh Triệu Kim H như sau: Đa chấn thương bụng, tay và chân. Chấn thương bụng gây nứt gan mặt hoành nhiều đường, vỡ gan thùy vuông và chảy máu ổ bụng. Kết hợp gãy trật khớp cổ tay phải, gãy 1/3 giữa đùi trái và gãy nhiều tầng hai xương cẳng chân trái. Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu của nạn nhân dưới ngưỡng phát hiện ethannol ngoại sinh trong máu.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm Bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2018/HS-ST ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, đã quyết định như sau:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 260, điểm b điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức N 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. *Kháng cáo*: Ngày 30/10/2018 bị cáo Phạm Đức N kháng cáo đề nghị xin được hưởng án treo.

4. *Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm*:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án, kết luận cấp sơ thẩm giải quyết là có cơ sở và phù hợp; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với mô tả và nhận định trong bản án của cấp sơ thẩm.

Phạm Đức N là người có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 28/10/2015, có giá trị đến ngày 28/10/2020. Vào khoảng 03 giờ sáng, ngày 28/01/2018, Phạm Đức N điều khiển xe ô tô tải biển số 49C- 073.47 chở xi măng đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến tỉnh Lâm Đồng theo Quốc lộ 20. Đến khoảng 05 giờ 50 phút sáng cùng ngày, Nghĩa điều khiển xe ô tô tải trên đi đến km 32+450m, Quốc lộ 20 thuộc ấp P, xã L1, huyện Đ, lưu thông với vận tốc khoảng 50 – 60km/h, thì phát hiện phía trước cùng chiều có 01 xe ô tô tải không rõ biển số, lúc này Nghĩa điều khiển xe ô tô sang bên phần đường dành cho xe đi ngược chiều để vượt xe ô tô tải trên, khi xe ô tô tải do Nghĩa điều khiển sang hết phần đường dành cho xe đi ngược chiều thì

đụng vào xe mô tô biển số 59L2-311.08 do anh Triệu Kim H đang lưu thông theo chiều ngược lại gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Anh Triệu Kim H chết trên đường đi cấp cứu.

Như vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cấp sơ thẩm xác định cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm là tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, có con còn nhỏ; đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm tuyên mức án tù có thời hạn là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không cung cấp được tình tiết chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu của mình, nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Xét quan điểm của đại diện của Viện kiểm sát: Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Đức N.

1. Quyết định hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 260, Điểm b điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Đức N 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Đức N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ (PV27) - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký tên và đóng dấu)

Vũ Thế Phương